

Số: 179/2020/QĐST-HNGĐ

TP. Thái Bình, ngày 25 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 155/2020/TLST – HNGĐ ngày 12 tháng 8 năm 2020 về tranh chấp hôn nhân và gia đình, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Lê Thị Q, sinh năm 1988;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn H, xã Đ, thành phố B, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: Số nhà 27A, ngõ 555, đường T, tổ 17, phường T, thành phố B, tỉnh Thái Bình.

2. Bị đơn: Anh Dương Văn T, sinh năm 1984;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Thôn H, xã Đ, thành phố B, tỉnh Thái Bình.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Q và anh Dương Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Lê Thị Q và anh Dương Văn T có 01 con chung là Dương Kiều Tr, sinh ngày 06/5/2014. Ly hôn, chị Q và anh T thống nhất thỏa thuận: Chị Lê Thị Q trực tiếp nuôi dưỡng con chung, anh Dương Văn T cấp dưỡng cho con số tiền 1.000.000 đồng/01 tháng, kể từ tháng 8/2020 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Anh Dương Văn T có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Chị Lê Thị Q và anh Dương Văn T có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và mức cấp dưỡng cho con chung khi cần thiết.

2.2. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Lê Thị Q và anh Dương Văn T thống nhất tự thỏa thuận giải quyết về tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Lê Thị Q tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 150.000 đồng chị Lê Thị Q đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí Tòa án số 0004866 ngày 12/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình sang thi hành án phí. Trả lại chị Lê Thị Q số tiền 150.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004866 ngày 12/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình. Anh Dương Văn T phải nộp 150.000 đồng án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn: UBND xã Đ, TP. B, tỉnh Thái Bình (GCNKH số 32/2013, quyển số 05, ngày 28/12/2013);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hân